

Bản án số: 103/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 09/11/2017

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Quan Lộc.

2. Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Thúy Liễu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 597/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Thùy L**, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: C33/3, tổ 23, ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

* **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số 12, ấp C, xã X, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/10/2017, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Chị L và anh Nguyễn Văn B tự nguyện chung sống từ năm 2003, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn, anh chị chung sống không hạnh phúc do anh B không lo làm ăn, không quan tâm vợ con và thường xuyên uống rượu, chị L khuyên can nhiều lần và nhiều lần bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống nhưng anh B hứa mà không thay đổi. Khoảng tháng 04/2017, sau khi anh chị cãi nhau, chị L dẫn 02 con về nhà mẹ ruột, vợ chồng không sống chung từ đó đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị L yêu cầu được ly hôn với anh B.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Bích T, sinh ngày 21/3/2004 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20/11/2016, hiện 02 con chung đang sống với chị L, nếu ly hôn chị L yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn B trình bày:

Anh B thống nhất lời trình bày của chị L về thời gian anh chị bắt đầu chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, anh chị sống chung không có đăng ký kết hôn và không còn sống chung từ tháng 04/2017 cho đến nay. Nay tình cảm không còn, chị L yêu cầu ly hôn nên anh B đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Bích T, sinh ngày 21/3/2004 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20/11/2016, hiện 02 con chung đang sống với chị L, nếu ly hôn anh B đồng ý giao 02 con chung cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Do chị L và anh B sống chung không đăng ký kết hôn nên Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng. Về con chung anh chị có 02 con chung, Nguyễn Bích T, sinh ngày 21/3/2004 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20/11/2016, ghi nhận anh chị thống nhất giao 02 con chung cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận chị L không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Văn B tự nguyện chung sống từ năm 2003, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, anh chị thường xuyên cãi nhau do anh B không chăm lo cho gia đình, không quan tâm vợ con và thường xuyên uống rượu, chị L nhiều lần bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống, anh B hứa thay đổi nhiều lần nhưng không thay đổi. Tháng 04/2017, anh chị phát sinh mâu thuẫn và chị L dẫn 02 con về nhà mẹ ruột, anh chị không còn sống chung từ đó đến nay, trong quá trình tòa án làm việc anh chị thống nhất ly hôn, thấy rằng: chị L, anh B sống chung không có đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9; Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị không hợp pháp nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị L, anh B là vợ chồng.

[2]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Nguyễn Bích T, sinh ngày 21/3/2004 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20/11/2016.

Hiện hai con chung đang sống với chị L, cháu T có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị L, cháu P chưa được 01 tuổi. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị L và anh B thống nhất để chị L tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, xét thấy sự thỏa thuận của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị L và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị L và anh B trình bày không có.

[5]. Về án phí: Chị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9; Điều 14; Điều 53; Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Văn B là vợ chồng.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Nguyễn Bích T, sinh ngày 21/3/2004 và Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20/11/2016.

Chị Nguyễn Thị Thùy L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Bích T, sinh ngày 21/3/2004 và cháu Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 20/11/2016.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh B không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị L và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị L và anh B trình bày không có.

5. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu số 0004483 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị L đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự được kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Phụng